

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính 06 tháng đầu năm 2019**

Thực hiện Quyết định số 4089/QĐ-UBND ngày 27/12/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Khánh Hòa năm 2019; Quyết định số 73/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của UBND huyện Cam Lâm về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính huyện Cam Lâm năm 2019, UBND huyện Cam Lâm báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC) 06 tháng đầu năm 2019, cụ thể như sau:

#### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC**

##### **1. Về kế hoạch CCHC**

Tiếp tục thực hiện Chương trình CCHC huyện Cam Lâm giai đoạn 2011-2020 và Kế hoạch CCHC huyện Cam Lâm giai đoạn 2016-2020, phát huy những kết quả đã đạt được trong công tác CCHC năm 2018, trên cơ sở chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh Khánh Hòa tại Quyết định số 4089/QĐ-UBND ngày 27/12/2018 về việc ban hành Kế hoạch CCHC tỉnh Khánh Hòa năm 2019, UBND huyện Cam Lâm đã ban hành Kế hoạch CCHC năm 2019 theo Quyết định số 73/QĐ-UBND ngày 18/01/2019, xác định 11 nhiệm vụ trọng tâm và 27 nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, phân định rõ trách nhiệm tham mưu, thời hạn và kết quả đạt được đồng bộ trên 07 lĩnh vực CCHC. Đến nay, UBND huyện đã và đang triển khai thực hiện 17 nhiệm vụ, tập trung trong các công tác: Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC); tuyên truyền CCHC; kiểm tra CCHC; kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC); khoán kinh phí hành chính; hoàn thiện trang thông tin điện tử cho UBND cấp xã; tiếp tục triển khai Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017; tiếp tục triển khai hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008; kiện toàn chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn theo hướng dẫn; ...

Căn cứ Kế hoạch CCHC của huyện, các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp và UBND các xã, thị trấn đã ban hành Kế hoạch CCHC năm 2019 và tổ chức thực hiện theo thẩm quyền. Các cơ quan chuyên môn được phân công chủ trì các lĩnh vực CCHC đã tham mưu UBND huyện ban hành kế hoạch làm cơ sở triển khai đồng bộ, đảm bảo mục tiêu chung đề ra như: Kế hoạch kiểm soát TTHC, Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, Kế hoạch tuyên truyền CCHC, Kế hoạch kiểm tra CCHC, Kế hoạch kiểm tra công vụ, Kế hoạch kiểm tra công tác kiểm soát TTHC, ...

## **2. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành CCHC**

Nhằm đánh giá toàn diện kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC năm 2019 trên địa bàn huyện, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 879/KH-UBND ngày 22/02/2019 về việc tổ chức Hội nghị tổng kết công tác CCHC năm 2018, triển khai Kế hoạch CCHC huyện Cam Lâm năm 2019; Quyết định số 144/QĐ-UBND ngày 22/02/2019 công bố Chỉ số và xếp hạng kết quả CCHC năm 2018 làm căn cứ khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, chỉ đạo, xử lý các cơ quan, đơn vị, cá nhân thực hiện chưa tốt.

Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC tiếp tục được UBND huyện quan tâm; trong 06 tháng đầu năm 2019, UBND huyện đã ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành, đôn đốc, chấn chỉnh các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn triển khai, thực hiện nghiêm các nhiệm vụ CCHC, cụ thể như: Công văn số 1024/UBND ngày 01/3/2019 về việc đôn đốc sử dụng hệ thống Thư điện tử công vụ; Công văn số 1525/UBND ngày 26/3/2019 về việc đôn đốc triển khai chữ ký số cá nhân vào gửi nhận văn bản điện tử trên môi trường mạng; Quyết định số 664/QĐ-UBND ngày 04/4/2019 về việc giao chỉ tiêu hồ sơ được tiếp nhận, giải quyết trực tuyến mức độ 3, 4 cho các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn thuộc huyện năm 2019; Công văn số 2163/UBND ngày 23/4/2019 về việc triển khai thực hiện Quyết định giao chỉ tiêu hồ sơ được tiếp nhận, giải quyết trực tuyến mức độ 3, 4 năm 2019; Công văn số 2209/UBND ngày 25/4/2019 về việc đôn đốc xử lý hồ sơ, thủ tục trên Phần mềm một cửa điện tử; Công văn số 2355/UBND ngày 03/5/2019 về việc hướng dẫn thực hiện chữ ký số chuyên dùng trên văn bản điện tử theo Thông tư số 01/2019/TT-BNV ngày 24/01/2019 của Bộ Nội vụ; ... Ngoài ra, tại các cuộc họp giao ban hàng tuần, hàng tháng, UBND huyện thường xuyên nhắc nhở các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn quan tâm xử lý hồ sơ trên Phần mềm một cửa điện tử kiến trúc mới nhằm đảm bảo quản lý thống nhất kết quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; đồng thời, chỉ đạo các cơ quan phụ trách các lĩnh vực CCHC rà soát, báo cáo tiến độ triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch CCHC huyện năm 2019, những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai để kịp thời đề ra biện pháp tháo gỡ đảm bảo đạt mục tiêu đề ra.

Phối hợp Sở Nội vụ tổ chức lớp tập huấn tăng cường về kiến trúc và tác nghiệp trên Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh Khánh Hòa cho lãnh đạo, công chức, viên chức có tham gia giải quyết TTHC trên phần mềm một cửa điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc huyện.

Phê duyệt và công bố báo cáo chỉ số hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của UBND các xã, thị trấn và Trạm y tế các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Cam Lâm năm 2018 theo Quyết định số 624/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 của UBND huyện Cam Lâm.

## **3. Về công tác kiểm tra CCHC**

Trên cơ sở kết quả kiểm tra của Đoàn kiểm tra CCHC tỉnh Khánh Hòa năm 2018, nhằm khắc phục những hạn chế, yếu kém trong thực hiện công tác CCHC trên địa bàn huyện, UBND huyện đã ban hành Công văn số 968/UBND ngày 27/02/2019 chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện kiểm điểm, triển khai các biện

pháp khắc phục hạn chế, thiếu sót; trên cơ sở đó, kịp thời báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

Trong năm 2019, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 1550/KH-UBND ngày 27/3/2019 về việc kiểm tra công tác CCHC năm 2019; Kế hoạch số 1732/KH-UBND ngày 12/4/2019 về việc kiểm tra công tác kiểm soát TTHC năm 2019. Theo đó, từ ngày 07/5/2019 đến ngày 23/5/2019, Đoàn kiểm tra CCHC và kiểm soát TTHC huyện đã tiến hành kiểm tra tại 04/13 cơ quan chuyên môn, 14/14 xã thị trấn trực thuộc và đang trong quá trình hoàn thiện báo cáo kết quả kiểm tra.

Bên cạnh đó, các cơ quan, đơn vị thuộc huyện tiếp tục thực hiện việc tự kiểm tra trong nội bộ cơ quan, từng bước khắc phục những tồn tại trong từng khâu, từng bộ phận qua đó nâng cao hiệu quả triển khai công việc và hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

#### **4. Về công tác tuyên truyền CCHC**

Xác định rõ về tầm quan trọng của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), trong 06 tháng đầu năm 2019, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện đã tổ chức được 17 hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đến CBCCVC, hội viên và Nhân dân trên địa bàn huyện. Nổi bật có hội nghị tập huấn nghiệp vụ công tác xử lý vi phạm hành chính, công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, công tác hòa giải tranh chấp đất đai năm 2019 theo Kế hoạch số 1478/KH-UBND ngày 25/3/2019 với 115 lượt người tham dự; tuyên truyền PBGDPL về Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Bảo hiểm y tế tại các xã, thị trấn với 604 lượt người tham dự.

Ngoài ra, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 1549/KH-UBND ngày 27/3/2019 về việc tuyên truyền cải cách hành chính huyện Cam Lâm năm 2019. Qua đó, công tác thông tin, tuyên truyền CCHC tiếp tục được UBND huyện quan tâm triển khai; trong đó, tập trung phổ biến và quán triệt thường xuyên, liên tục, kịp thời TTHC được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, xã theo Quyết định của UBND tỉnh; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện tuyên truyền CCHC thông qua hình thức trực quan cổ động với khẩu hiệu, phương châm thống nhất: *“Sự hài lòng của nhân dân là mục tiêu phục vụ của cơ quan nhà nước”*, *“Dân chủ, nhanh gọn, đúng luật”* và *“Hãy nộp hồ sơ điện tử để giảm giấy tờ, thời gian và chi phí”* tại khu vực trung tâm huyện, trụ sở UBND các xã, thị trấn và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện Cam Lâm và hệ thống đài truyền thanh các xã, thị trấn tích cực viết, đưa tin, bài về CCHC và tuyên truyền sâu rộng trong Nhân dân. Từ đầu năm đến nay, đã thực hiện tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh 176 tin, 13 bài có nội dung về CCHC.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC**

### **1. Cải cách thể chế**

Việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) được UBND huyện triển khai đầy đủ và đúng quy định; trong 06 tháng đầu năm 2019, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật

năm 2019 theo Quyết định số 2689/QĐ-UBND ngày 28/12/2018; Kế hoạch công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2019 trên địa bàn huyện Cam Lâm theo Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 07/01/2019.

Thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2019 của UBND huyện, các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn đã phối hợp với Phòng Tư pháp kiểm tra các văn bản QPPL do HĐND và UBND cấp xã ban hành; chủ động tự rà soát, thẩm định các quyết định, chỉ thị của UBND, Nghị quyết của HĐND cùng cấp đúng quy trình, nội dung, thể thức quy định của pháp luật.

Bên cạnh việc rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL theo kế hoạch được ban hành tại Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 07/01/2019 của UBND huyện, UBND huyện còn triển khai thực hiện rà soát theo danh mục văn bản hết hiệu lực hàng năm do các Sở, ban, ngành tỉnh công bố.

## **2. Cải cách TTHC**

Công tác cải cách TTHC tiếp tục được các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn tập trung triển khai trên nhiều nội dung, nhằm rà soát, hệ thống hóa các quy định liên quan đến giải quyết TTHC cho tổ chức, công dân.

Căn cứ Quyết định số 250/QĐ-UBND ngày 23/01/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2019, ngày 18/02/2019, UBND huyện ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC năm 2019 theo Quyết định số 137/QĐ-UBND, triển khai, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc rà soát, đánh giá quy định, TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, cấp xã trên các lĩnh vực và lĩnh vực trọng tâm năm 2019 là lĩnh vực kế hoạch và đầu tư.

Trong quá trình triển khai, UBND huyện đã thực hiện rà soát, báo cáo UBND tỉnh về việc công khai các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên Cổng Thông tin điện tử huyện theo đúng quy định tại Phụ lục IV Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ; tiếp tục cập nhật và niêm yết công khai đầy đủ các TTHC mới ban hành, hủy bỏ niêm yết các TTHC đã bãi bỏ theo đúng quy định tại các Điều 16, Điều 17 Nghị định 63/2010/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung và Chương III Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ; duy trì việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính theo quy định tại Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung) và Chương VI Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ; ban hành Công văn số 877/UBND ngày 22/02/2019 về việc triển khai thực hiện Quy chế giải quyết liên thông các TTHC: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí; Công văn số 1149/UBND ngày 07/3/2019 về việc thực hiện các nhiệm vụ kiểm soát TTHC năm 2019, trong đó tập trung hướng dẫn việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác kiểm soát TTHC, đồng thời, yêu cầu các phòng chuyên môn, UBND các xã, thị trấn tiếp tục thực hiện Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ theo chức năng và nhiệm vụ được giao.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; các Thông tư hướng dẫn của Bộ, ngành và hướng dẫn của UBND tỉnh Khánh Hòa, UBND huyện đã kịp thời ban hành các quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 13/13 cơ quan chuyên môn.

Đầu năm 2019, UBND huyện đã ban hành Quyết định phân bổ chỉ tiêu biên chế công chức cho các cơ quan chuyên môn của huyện theo quyết định giao của UBND tỉnh Khánh Hòa là 93 biên chế. Bên cạnh đó, UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chuyên môn nghiêm túc triển khai thực hiện Quyết định số 2067/QĐ-BNV ngày 31/12/2015 của Bộ Nội vụ phê duyệt danh mục vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính tỉnh Khánh Hòa.

Thực hiện Quyết định số 556/QĐ-UBND ngày 26/02/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc hợp nhất Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện Cam Lâm và Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện Cam Lâm thành Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao, UBND huyện đã kịp thời sắp xếp tổ chức, bố trí nhân sự cũng như các điều kiện về cơ sở vật chất để đơn vị đi vào hoạt động theo quy định đảm bảo đúng nguyên tắc và thủ tục hiện hành.

Thực hiện Kế hoạch số 2930/KH-UBND ngày 18/3/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sáp nhập thôn, tổ dân phố chưa đủ điều kiện theo quy định trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, UBND huyện đã rà soát, báo cáo phương án dự kiến sáp nhập thôn, tổ dân phố trên địa bàn huyện tại Công văn số 2375/UBND ngày 04/5/2019.

### **4. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông**

Triển khai Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 30/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng giải quyết TTHC tại các bộ, ngành, địa phương và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc huyện thực hiện bố trí cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận một cửa theo đúng quy định, đồng thời, giao Văn phòng HĐND và UBND huyện trực tiếp quản lý và chỉ đạo hoạt động của Bộ phận một cửa huyện.

- Kết quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên Phần mềm một cửa điện tử kiến trúc mới:

+ 14 xã, thị trấn đã tiếp nhận trong kỳ 5.703 hồ sơ, hồ sơ tồn kỳ trước chuyển sang là 272 hồ sơ; đến nay đã giải quyết 5531 hồ sơ, sớm hạn 5.432 hồ sơ (98,21%) và trễ hạn 99 hồ sơ (1,79%). Hồ sơ trễ hạn trên 3% tập trung ở các xã: Cam An Nam (7,82%), Cam Hiệp Bắc (5,03%) và Cam An Bắc (3,83%). Bên

cạnh đó, còn một số xã có số hồ sơ đang giải quyết nhưng đã quá hạn cao gồm UBND xã: Suối Tân, Cam Tân, Cam An Bắc, Cam Hải Đông và Cam An Nam.

+ UBND huyện nhận trong kỳ 1.654 hồ sơ, hồ sơ tồn kỳ trước chuyển sang là 121 hồ sơ (*đã trừ hồ sơ thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Văn phòng Đăng ký đất đai CN Cam Lâm*); đến nay đã giải quyết 1.356 hồ sơ, sớm hạn 1.138 hồ sơ (83,92%) và trễ hạn 197 hồ sơ (16,08%).

Trong số 197 hồ sơ trễ hạn trên Phần mềm có 59 hồ sơ thuộc lĩnh vực đăng ký kinh doanh có nguyên nhân trễ hạn mang tính khách quan, cụ thể: Trong thời gian đầu áp dụng Phần mềm một cửa điện tử kiến trúc mới, ở thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh có bổ sung thêm bước “Phòng Tài chính và Kế hoạch chuyển Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đăng ký thuế đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện” và cán bộ Tiếp nhận và Trả kết quả phải xử lý bước này trước khi xử lý bước giao trả kết quả (*nếu cán bộ phụ trách không xử lý bước này thì khi người dân đến nhận hồ sơ trễ hơn thời gian được hẹn, hồ sơ sẽ bị tính trễ hạn*). Tuy nhiên, việc bổ sung thêm bước này không được thông báo bằng văn bản đến UBND huyện nên UBND không biết để triển khai cho cán bộ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả biết về quy trình mới này; dẫn đến việc cán bộ xử lý theo cách của Phần mềm một cửa trước đây (*khi có người dân đến nhận hồ sơ thì xử lý bước giao trả*) mà không xử lý bước đã nêu trên nên hồ sơ bị tính trễ hạn (*trên thực tế các hồ sơ này đều được giao trả cho người dân đúng hạn quy định*). Hiện nay, bước xử lý mới này đã được hủy bỏ nên không còn tình trạng trễ hạn trên Phần mềm như giai đoạn đầu áp dụng.

Ngoài ra, đối với 06 hồ sơ trễ hạn thủ tục “Gửi thang lương, bảng lương, định mức lao động”: Theo quy định thủ tục này, doanh nghiệp chỉ gửi hồ sơ cho cơ quan nhà nước biết, theo dõi, không quy định trả kết quả cho doanh nghiệp; thời gian thực hiện thủ tục là 01 ngày. Việc quy định thủ tục này không đem lại hiệu quả vì không quy định kết quả phải trả cho tổ chức, công dân; trong khi đó, cán bộ tiếp nhận phải mất thời gian xử lý trên Phần mềm bằng thao tác đính biên nhận hồ sơ để thay thế kết quả và xử lý bước giao trả. Tuy nhiên, vì cán bộ mới thực hiện tiếp nhận nên trong giai đoạn đầu chưa biết cách xử lý dẫn đến trễ hạn trên Phần mềm.

Đối với 03 hồ sơ trễ hạn lĩnh vực y tế, thực tế đây là các hồ sơ cán bộ tiếp nhận nhập thử để tìm hiểu việc thao tác, xử lý trên Phần mềm vì mới được phân công nhiệm vụ, không phải hồ sơ tổ chức, công dân đến giao dịch.

Đối với các hồ sơ còn lại trễ hạn một phần vì tính ổn định của Phần mềm chưa cao, tốc độ nhận và truyền dữ liệu chậm, phần mềm lỗi làm ảnh hưởng đến quá trình tiếp nhận và giải quyết; mặt khác, cán bộ, công chức, viên chức đôi khi quên xử lý trên Phần mềm, chỉ tập trung thực hiện hồ sơ giấy.

(*Đính kèm phụ lục giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã*).

Trên cơ sở các Quyết định công bố danh mục TTHC được tiếp nhận qua mạng Internet mức độ 3 của UBND tỉnh, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan,

đơn vị, UBND các xã, thị trấn tiếp tục thực hiện các giải pháp tuyên truyền đến các tổ chức, cá nhân trên phạm vi toàn huyện. Kết quả, trong 06 tháng đầu năm 2019, UBND huyện đã tiếp nhận và giải quyết 173 hồ sơ TTHC trực tuyến mức độ 3, đạt 40,42%, vượt chỉ tiêu UBND tỉnh giao là 35%; UBND các xã, thị trấn đã tiếp nhận và giải quyết 826 hồ sơ TTHC trực tuyến mức độ 3, đạt 52,54%, hầu hết các đơn vị đều đạt chủ tiêu UBND tỉnh giao là 25%, chỉ duy nhất UBND xã Cam Hải Đông có tỷ lệ rất thấp là 3,23%.

## **5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC**

Công tác quản lý CBCCVC huyện tiếp tục được triển khai thực hiện theo kế hoạch đề ra, cơ bản đảm bảo tiến độ công việc.

Thực hiện Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ, Nghị định số 88/2017/NĐ-CP ngày 27/7/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2015/NĐ-CP, UBND huyện đã hướng dẫn các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện việc đánh giá, phân loại CBCCVC trực thuộc. Kết quả đánh giá, phân loại năm 2018 đối với 464 CBCCVC và người lao động thuộc huyện như sau: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 25 người (5,39%), hoàn thành tốt nhiệm vụ: 429 người (92,46%); hoàn thành nhiệm vụ: 09 người (1,94%) và không hoàn thành nhiệm vụ: 01 người (0,22%).

Đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã tiếp tục được quan tâm củng cố góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền cơ sở; tỷ lệ cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn trên 90%, các trường hợp được đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn đều được chuyển xếp lương và thực hiện các chế độ, chính sách đúng quy định.

UBND các xã, thị trấn triển khai bố trí và sử dụng cán bộ chuyên trách, công chức và cán bộ không chuyên trách đúng quy định theo Quyết định số 03/2014/QĐ-UBND ngày 07/02/2014 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định tiêu chí xác định số lượng và hướng dẫn việc kiêm nhiệm, bố trí các chức danh cán bộ, công chức cấp xã thuộc tỉnh Khánh Hòa, Quyết định số 15/2014/QĐ-UBND ngày 11/6/2014 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định số lượng người hoạt động không chuyên trách và việc bố trí, bổ nhiệm kiêm nhiệm bắt buộc chức danh không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, tổ dân phố thuộc tỉnh Khánh Hòa. Đồng thời, UBND huyện đã yêu cầu UBND các xã, thị trấn nghiên cứu, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách.

Xác định công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC là nội dung trọng tâm trong thực hiện chương trình phát triển nhân lực, ngay từ đầu năm, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2019, tập trung vào công tác đào tạo, bồi dưỡng theo chức danh, vị trí việc làm do cơ quan cấp trên tổ chức, cụ thể: cử 06 lượt công chức đi học lớp bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng; 06 lượt cán bộ, công chức tham gia lớp bồi dưỡng ngạch cán sự cho cán bộ, công chức xã, thị trấn; 05 lượt công chức tham gia lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên; 06 lượt công chức, viên chức cấp huyện và 04 lượt cán bộ cấp

xã học lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh đối tượng 3; 01 công chức lãnh đạo học lớp bồi dưỡng kiến thức Quản lý nhà nước chương trình Chuyên viên chính; 05 lượt công chức, viên chức học lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý xây dựng và phát triển đô thị; 10 lượt cán bộ, công chức cấp xã tham gia lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch chuyên viên; 16 lượt cán bộ, công chức cấp xã tham gia lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch cán sự.

Trong 06 tháng đầu năm 2019, UBND huyện cũng đã thực hiện giải quyết chế độ nghỉ hưu trước đối cho 02 đối tượng thuộc diện tinh giản biên chế trên cơ sở kết quả thẩm định của UBND tỉnh theo quy định.

## **6. Cải cách tài chính công**

Thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ. Toàn bộ cơ quan hành chính trên địa bàn huyện đã triển khai thực hiện theo quy định là 13/13 cơ quan, đạt 100%, ban hành đầy đủ quy chế chi tiêu nội bộ và quy chế quản lý tài sản công.

Thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ. Tổng số đơn vị đã giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm là 54/54 đơn vị, đạt 100%.

Tiếp tục thực hiện khoán kinh phí quản lý hành chính cho cấp xã song song với triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014.

## **7. Hiện đại hóa hành chính**

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành CCHC nói riêng và thực hiện các chức năng, nhiệm vụ trong công tác quản lý nhà nước nói chung tiếp tục được UBND huyện quan tâm triển khai đến các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp và UBND các xã, thị trấn với các kết quả cụ thể như: Rà soát đăng ký thường xuyên và cấp chứng thư số chuyên dùng cho các cơ quan, đơn vị và cá nhân thuộc huyện là 132 chữ ký số (*gồm: 31 chữ ký số cơ quan và 101 chữ ký số cá nhân*); nâng cấp Cổng thông tin điện tử huyện và tạo lập Trang thông tin điện tử cho UBND các xã, thị trấn; cấp 185 thư điện tử công vụ cho các cơ quan, đơn vị.

Tiếp tục triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) theo tiêu chuẩn TCVN 9001:2008, UBND huyện đã phê duyệt Mục tiêu chất lượng năm 2019 theo Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 10/01/2019; Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 10/01/2019 về việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước năm 2019; công bố HTQLCL tại UBND huyện phù hợp TCVN 9001:2008 đối với các lĩnh vực hoạt động theo Quyết định số 728/QĐ-UBND ngày 28/5/2019; kiện toàn Ban chỉ đạo xây dựng và áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 trong lĩnh vực hành chính công trên địa bàn huyện Cam Lâm theo Quyết định số 1300/QĐ-UBND ngày 06/6/2019.

Tiếp tục thực hiện tiêu chuẩn thực hành 5S (*Sàng lọc, Sắp xếp, Sạch sẽ, Sẵn sàng, Sẵn sàng*) nhằm tạo cảnh quan, môi trường sạch đẹp, ngăn nắp và an toàn; phát huy sáng kiến cải tiến và tạo lập thái độ, tinh thần làm việc tích cực, tận tụy của toàn thể cán bộ, công chức.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC tiếp tục được các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn quan tâm, coi đây là giải pháp quan trọng nhằm thúc đẩy triển khai có hiệu quả và chất lượng công tác CCHC. Các nhiệm vụ CCHC theo chỉ đạo của UBND tỉnh, UBND huyện được triển khai và cơ bản đạt được những kết quả nhất định, đảm bảo yêu cầu về nội dung và chất lượng công việc.

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn những hạn chế như:

- Hồ sơ TTHC trễ hạn trên Phần mềm một cửa điện tử cấp huyện vượt tỷ lệ theo chỉ tiêu Kế hoạch CCHC đặt ra là dưới 3%.

- Việc phối hợp giải quyết hồ sơ TTHC liên thông của các cơ quan, đơn vị phối hợp, nhất là các cơ quan ngành dọc chưa hiệu quả, ảnh hưởng đến kết quả CCHC chung của UBND huyện.

- Một số cơ quan, đơn vị chưa quan tâm đến việc xây dựng báo cáo CCHC định kỳ, cụ thể: Phòng Tài chính - Kế hoạch và UBND các xã: Suối Tân, Cam An Nam, Cam Hải Đông không báo cáo; Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND xã Cam Tân báo cáo trễ; Phòng Y tế báo cáo không theo đề cương hướng dẫn.

### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CCHC TRONG 06 THÁNG CUỐI NĂM 2019**

1. Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc Chương trình hành động số 12/CTr-TU ngày 31/3/2017 của Tỉnh ủy Khánh Hòa về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa X) về đẩy mạnh CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

2. Rà soát các nhiệm vụ theo phân công tại Kế hoạch CCHC năm 2019 của huyện và Kế hoạch CCHC của cơ quan, quyết liệt chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chưa triển khai hoặc chậm tiến độ; tập trung triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ của 06 tháng cuối năm 2019.

3. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông giải quyết các TTHC trên tất cả các lĩnh vực thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của cấp huyện, cấp xã theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tiếp tục thực hiện các giải pháp tuyên truyền đến tổ chức, cá nhân trên phạm vi toàn huyện việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC trực tuyến mức độ 3 đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu UBND tỉnh giao năm 2019.

4. Cập nhật và công bố kịp thời các TTHC mới được ban hành, sửa đổi, bổ sung; rà soát, đơn giản hóa TTHC; tiếp tục kiểm tra, chỉ đạo và tập huấn cho

CBCCVC việc xử lý hồ sơ trên Phần mềm một cửa điện tử nhằm đảm bảo quản lý thống nhất kết quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

5. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ CCHC cho công chức chuyên trách CCHC và cán bộ tiếp nhận và trả kết quả; xây dựng và triển khai kế hoạch tham gia cuộc thi “Mô hình, sáng kiến cải cách hành chính của công chức, viên chức trẻ” lần thứ 4 - năm 2019 của tỉnh.

6. Tiếp tục chấn chỉnh, duy trì việc thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo định kỳ về CCHC; tăng cường thanh tra, kiểm tra nhằm chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những hạn chế, thiếu sót, xử lý trách nhiệm người đứng đầu trong tổ chức thực hiện CCHC; việc chấp hành các quy định, chỉ đạo về CCHC, thanh tra công vụ trên địa bàn huyện.

#### **V. Kiến nghị, đề xuất**

Kết quả kiểm tra sơ bộ của Đoàn kiểm tra CCHC và kiểm soát TTHC huyện tại các cơ quan, đơn vị từ ngày 07/5/2019 đến ngày 23/5/2019 đã tiếp nhận các ý kiến của UBND các xã, thị trấn về việc cơ quan bảo hiểm xã hội thiếu sự phối hợp trong việc giải quyết các hồ sơ TTHC liên thông trên Phần mềm một cửa điện tử; đồng thời cho biết nguyên nhân vì cơ quan Bảo hiểm xã hội có phần mềm tác nghiệp riêng của ngành nên không xử lý trên Phần mềm dùng chung của tỉnh. Vì vậy, công chức chuyên môn các xã, thị trấn vừa phải đồng thời nhập dữ liệu vào phần mềm chuyên ngành vừa phải thao tác trên Phần mềm một cửa điện tử nên mất rất nhiều thời gian xử lý công việc.

Từ thực trạng trên, để việc tiếp nhận và giải quyết các hồ sơ TTHC cho tổ chức, công dân hiệu quả, thống nhất, UBND huyện Cam Lâm kính đề nghị UBND tỉnh Khánh Hòa, Sở Nội vụ tỉnh Khánh Hòa chỉ đạo các cơ quan ngành dọc phối hợp thực hiện đúng quy định trên hệ thống Phần mềm một cửa điện tử.

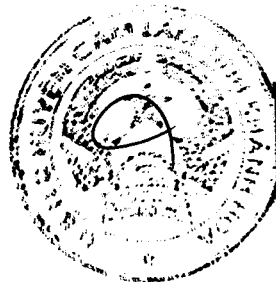
UBND huyện Cam Lâm kính báo cáo./.

Nơi nhận: 

- UBND tỉnh K/Hòa (b/c);
- SNV tỉnh K/Hòa (b/c);
- TT. HU (b/c);
- TT. HEND huyện (b/c);
- TT. UBND huyện (b/c);
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn.
- Lưu: VT, PNV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hữu Hảo**

**PHỤ LỤC THỦ TỤC HỒ SƠ ĐÃ GIẢI QUYẾT 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2019**  
**(Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện Cam Lâm)**

| Các thủ tục hành chính chia theo<br>thủ tục hoặc lĩnh vực cụ thể | Số lượng hồ sơ<br>tiếp nhận |                               |                     | Số lượng hồ sơ đã giải quyết |                |                 |                | Số lượng hồ sơ<br>chưa giải quyết |                              | Ghi chú |
|------------------------------------------------------------------|-----------------------------|-------------------------------|---------------------|------------------------------|----------------|-----------------|----------------|-----------------------------------|------------------------------|---------|
|                                                                  | Tổng<br>số                  | Kỳ<br>trước<br>chuyển<br>sang | Nhận<br>trong<br>kỳ | Tổng<br>số                   | Sớm hạn<br>(%) | Đúng hạn<br>(%) | Trễ hạn<br>(%) | Tổng<br>số                        | Trong<br>đó đã<br>quá<br>hạn |         |
| 1. Y tế                                                          | 6                           | 0                             | 6                   | 6                            | 50             | -               | 50             | 0                                 | 0                            |         |
| 2. Giáo dục và đào tạo                                           | 114                         | 1                             | 113                 | 113                          | 100            | -               | 0              | 0                                 | 0                            |         |
| 3. Tư pháp                                                       | 58                          | 1                             | 57                  | 56                           | 94,64          | -               | 5,36           | 1                                 | 0                            |         |
| 4. Nông nghiệp và PTNT                                           | 6                           | 1                             | 5                   | 3                            | 66,67          | -               | 33,33          | 1                                 | 1                            |         |
| 5. Lao động - TB&XH                                              | 14                          | 1                             | 13                  | 13                           | 53,85          | -               | 46,15          | 1                                 | 1                            |         |
| 6. Kinh tế - Hạ tầng                                             | 103                         | 7                             | 96                  | 81                           | 93,83          | -               | 6,17           | 18                                | 6                            |         |
| 7. Tài nguyên - Môi trường                                       | 948                         | 39                            | 909                 | 576                          | 79,34          | -               | 17,01          | 205                               | 34                           |         |
| 8. Nội vụ                                                        | 185                         | 3                             | 182                 | 183                          | 90,16          | -               | 9,84           | 0                                 | 0                            |         |
| 9. Văn hóa - Thông tin                                           | 5                           | 0                             | 5                   | 5                            | 100            | -               | 0              | 0                                 | 0                            |         |
| 10. Tài chính - Kế hoạch                                         | 336                         | 68                            | 268                 | 320                          | 80,31          | -               | 19,69          | 3                                 | 0                            |         |

**PHỤ LỤC THỦ TỤC HỒ SƠ ĐÃ GIẢI QUYẾT 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2019**  
**(Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã trên địa bàn huyện Cam Lâm)**

| Tên cơ quan, đơn vị       | Số lượng hồ sơ tiếp nhận |                      |               | Số lượng hồ sơ đã giải quyết |             |              |             |         | Số lượng hồ sơ chưa giải quyết |  | Ghi chú |
|---------------------------|--------------------------|----------------------|---------------|------------------------------|-------------|--------------|-------------|---------|--------------------------------|--|---------|
|                           | Tổng số                  | Kỳ trước chuyển sang | Nhận trong kỳ | Tổng số                      | Sớm hạn (%) | Đúng hạn (%) | Trễ hạn (%) | Tổng số | Trong đó đã quá hạn            |  |         |
| 1. UBND xã Cam Thành Bắc  | 696                      | 11                   | 685           | 648                          | 97,99       | -            | 2,01        | 37      | -                              |  |         |
| 2. UBND thị trấn Cam Đức  | 885                      | 43                   | 842           | 817                          | 99,76       | -            | 0,24        | 52      | 1                              |  |         |
| 3. UBND xã Cam Hải Đông   | 218                      | 16                   | 202           | 180                          | 97,22       | -            | 2,78        | 26      | 10                             |  |         |
| 4. UBND xã Cam An Nam     | 334                      | 44                   | 290           | 294                          | 92,18       | -            | 7,82        | 39      | 10                             |  |         |
| 5. UBND xã Cam Hiệp Bắc   | 212                      | 5                    | 207           | 199                          | 94,97       | -            | 5,03        | 7       | 3                              |  |         |
| 6. UBND xã Suối Tân       | 398                      | 35                   | 363           | 351                          | 97,15       | -            | 2,85        | 42      | 15                             |  |         |
| 7. UBND xã Cam Tân        | 435                      | 18                   | 417           | 382                          | 98,43       | -            | 1,57        | 50      | 14                             |  |         |
| 8. UBND xã Suối Cát       | 370                      | 24                   | 346           | 347                          | 98,27       | -            | 1,73        | 16      | 5                              |  |         |
| 9. UBND xã Cam Hòa        | 609                      | 9                    | 600           | 579                          | 98,96       | -            | 1,04        | 23      | 1                              |  |         |
| 10. UBND xã Cam Hiệp Nam  | 512                      | 7                    | 505           | 508                          | 100         | -            | 0           | 4       | -                              |  |         |
| 11. UBND xã Cam An Bắc    | 331                      | 28                   | 303           | 313                          | 96,17       | -            | 3,83        | 17      | 13                             |  |         |
| 12. UBND xã Cam Phước Tây | 413                      | 11                   | 402           | 387                          | 99,22       | -            | 0,78        | 24      | 2                              |  |         |
| 13. UBND xã Cam Hải Tây   | 488                      | 20                   | 468           | 455                          | 99,78       | -            | 0,22        | 18      | 3                              |  |         |
| 14. UBND xã Sơn Tân       | 74                       | 1                    | 73            | 71                           | 97,18       | -            | 2,82        | 2       | 1                              |  |         |